

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8
TRƯỜNG MẦM NON NGÀY VUI

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - NĂM 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8
TRƯỜNG MẦM NON NGÀY VUI

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ
DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ

TT	Họ và tên	Chức vụ Chức danh	Nhiệm vụ	Chữ ký
1	Huỳnh Thị Bội Nhu	Hiệu trưởng	Chủ tịch hội đồng	
2	Lê Bảo Trâm	Chủ trường	Phó Chủ tịch hội đồng	
3	Trần Thị Phương	Phó hiệu trưởng	Thư ký hội đồng	
4	Nguyễn Thị Phụng	Y tế trường	Ủy viên hội đồng	
5	Đinh Bạch Yến Vy	Tổ trưởng chuyên môn mẫu giáo	Ủy viên hội đồng	
6	Trần Thị Thu Hà	Tổ trưởng chuyên môn nhà trẻ	Ủy viên hội đồng	
7	Nguyễn Thị Quỳnh Nhu	Giáo viên	Ủy viên hội đồng	

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
Mục lục	3
Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá	6
Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU	13
Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ	13
A. ĐẶT VẤN ĐỀ	13
B. TỰ ĐÁNH GIÁ	15
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	15
Mở đầu	15
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	15
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác	17
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	19
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	21
Tiêu chí 1.5: Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo	24
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	26
Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	28
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	30
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	32
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	33
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 1</i>	36
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên	37
Mở đầu	37
Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	37
Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	39

NỘI DUNG	Trang
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	42
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 2</i>	44
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học	44
Mở đầu	44
Tiêu chí 3.1: Địa điểm, quy mô, diện tích đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	44
Tiêu chí 3.2: Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	46
Tiêu chí 3.3: Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công trình kiên cố và thiết bị dạy học đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	48
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 3</i>	50
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	50
Mở đầu	50
Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ trẻ	51
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	53
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 4</i>	55
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ	55
Mở đầu	55
Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non	56
Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ	58
Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe	61
Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục	63
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 5</i>	66
Phần III. KẾT LUẬN CHUNG	67
Phần IV. PHỤ LỤC	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đánh giá

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		X	-	-
Tiêu chí 1.2		X	-	-
Tiêu chí 1.3		X	-	-
Tiêu chí 1.4		X	-	-
Tiêu chí 1.5		X	-	-
Tiêu chí 1.6		X	X	-
Tiêu chí 1.7		X	-	-
Tiêu chí 1.8		X	-	-
Tiêu chí 1.9		X	-	-
Tiêu chí 1.10		X	X	-
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1		X	-	-
Tiêu chí 2.2		X	-	-
Tiêu chí 2.3		X	-	-
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		X	-	-
Tiêu chí 3.2		X	X	-
Tiêu chí 3.3		X	-	-
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1		X	-	-
Tiêu chí 4.2		X	-	-

Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1		X	-	-
Tiêu chí 5.2		X	-	-
Tiêu chí 5.3		X	-	-
Tiêu chí 5.4		X	-	-

Kết quả: đạt Mức 1.

2.Kết luận: Trường đạt Mức 1.

Phần I
CƠ SỞ DỮ LIỆU

Tên trường: Trường Mầm non Ngày Vui

Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân Quận 8.

Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	Hồ Chí Minh
Huyện/quận/thị xã/thành phố	8
Xã/phường/thị trấn	4
Đạt Chuẩn quốc gia	không
Năm thành lập trường (theo quyết định thành lập)	2018
Công lập	Không có
Tư thực	x
Dân lập	Không có
Trường liên kết với nước ngoài	Không có

Họ và tên hiệu trưởng	Huỳnh Thị Bội Nhu
Điện thoại	0919174555
Fax	Không
Website	Không
Số điểm trường	01
Loại hình khác	Không
Thuộc vùng khó khăn	Không
Thuộc vùng đặc biệt khó khăn	Không

1. Số nhóm trẻ, lớp mẫu giáo

Số nhóm, lớp	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
Nhóm trẻ từ 3 đến 12 tháng tuổi	00	00	00	00	00
Nhóm trẻ từ 18 đến 24 tháng tuổi	01	01	01	01	01
Nhóm trẻ từ 25 đến 36 tháng tuổi	01	01	01	01	01
Lớp mẫu giáo 3- 4 tuổi	01	01	01	01	01
Lớp mẫu giáo 4-5 tuổi	01	01	01	01	01
Lớp mẫu giáo 5 - 6 tuổi	01	01	01	01	01
Cộng	05	05	05	05	05

2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường

TT	Số liệu	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Ghi chú
I	Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo	05	05	05	05	05	
1	Phòng kiên cố	05	05	05	05	05	
2	Phòng	00	00	00	00	00	

	bán kiên cố						
3	Phòng tạm	00	00	00	00	00	
II	Khối phòng phục vụ học tập	00	00	00	00	00	
1	Phòng kiên cố	00	00	00	00	00	
2	Phòng bán kiên cố	00	00	00	00	00	
3	Phòng tạm	00	00	00	00	00	
III	Khối phòng hành chính quản trị	01	01	01	01	01	
1	Phòng kiên cố	01	01	01	01	01	
2	Phòng bán kiên cố	00	00	00	00	00	
3	Phòng tạm	00	00	00	00	00	
IV	Khối phòng tổ chức ăn	00	00	00	00	00	

1	Phòng kiên cố	00	00	00	00	00	
2	Phòng bán kiên cố	00	00	00	00	00	
3	Phòng tạm	00	00	00	00	00	
V	Các công trình, khối phòng chức năng khác	02	02	02	02	02	
	Cộng	8	8	8	8	8	

3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Số liệu tại thời điểm tự đánh giá: tháng 11 năm 2024

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	01	01	00	00	00	01	
Phó hiệu trưởng	01	01	00	00	01	00	
Giáo viên	10	10	00	00	02	08	
Nhân viên	11	11	00	00	08	03	
Cộng	23	23	00	00	11	12	

b) Số liệu của 5 năm gần đây

TT	Số liệu	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023 - 2024
1	Tổng số giáo viên	05	10	10	10	10
2	Tỷ lệ trẻ em/ giáo viên (đối với nhóm trẻ)	$6/1=6$ trẻ/giáo viên	$24/4=6$ trẻ/giáo viên	$30/4=7,5$ trẻ/ giáo viên	$30/4=7,5$ trẻ/ giáo viên	$35/4=8,75$ trẻ/ giáo viên
3	Tỷ lệ trẻ em/ giáo viên (đối với lớp mẫu giáo không có trẻ bán trú)	00	00	00	00	00
4	Tỷ lệ trẻ em/giáo viên (đối với lớp mẫu giáo có trẻ em bán trú)	$36/4=9$ trẻ/ giáo viên	$50/6=8,33$ trẻ/ giáo viên	$50/6=8,33$ trẻ/ giáo viên	$60/6=10$ trẻ/ giáo viên	$60/6=10$ trẻ/ giáo viên

5	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện hoặc tương đương trở lên (nếu có)	00	00	00	00	00
6	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên (nếu có)	00	00	00	00	00
7	Các số liệu khác (nếu có)	00	00	00	00	00

4. Trẻ em

TT	Số liệu	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Ghi chú
1	Tổng số trẻ em	42	74	80	90	95	
	- Nữ	20	50	55	49	53	
	- Dân tộc thiểu số	00	00	00	00	00	
2	Đối tượng chính sách	00	00	00	00	00	
3	Khuyết tật	00	00	00	00	00	
4	Tuyển mới	42	54	21	30	35	

5	Học 2 buổi/ Ngày	00	00	00	00	00	
6	Bán trú	42	74	80	90	95	
7	Tỷ lệ trẻ /lớp	$42/5=8.4$ trẻ/ lớp.	$74/5=14,8$ trẻ/ lớp.	$80/5=16$ trẻ/ lớp.	$90/5=18$ trẻ/ lớp.	$95/5=19$ trẻ/ lớp.	
8	Tỉ lệ trẻ / nhóm	00	00	00	00	00	
9	- Trẻ từ 03 đến 12 tháng tuổi	00	00	00	00	00	
	- Trẻ từ 13 đến 24 tháng tuổi	01	10	15	13	17	
	- Trẻ từ 25 đến 36 tháng tuổi	05	14	15	17	18	
	- Trẻ từ 3-4 tuổi	27	15	15	17	18	
	- Trẻ từ 4-5 tuổi	05	17	18	24	22	
	- Trẻ từ 5-6 tuổi	04	18	17	19	20	
10	Số liệu khác	00	00	00	00	00	

5. Các số liệu khác: không

Phần II

TỰ ĐÁNH GIÁ

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tình hình chung của nhà trường

Trường Mầm non Ngày Vui địa chỉ Block B1, Topaz City, 39 Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Trường được xây dựng với tổng diện tích là 1.200 m², gồm 01 khối, được xây dựng và đưa vào hoạt động từ tháng 12 năm 2018 gồm 01 trệt, 01 lửng. Trường được thành lập theo Quyết định số 7285/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Quận 8.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ theo Điều lệ trường mầm non. Có tư cách đạo đức tốt, phẩm chất chính trị vững vàng, nhiệt tình, có trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn, yêu nghề, mến trẻ, luôn học hỏi, tìm tòi và vận dụng đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phát huy tính tích cực của trẻ. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ ngày càng nâng cao, được cha mẹ trẻ tin nhiệm. Trình độ chuyên môn giáo viên đạt chuẩn 100%, trong đó trên chuẩn đạt 08/10 - tỷ lệ 80%.

Tổng số học sinh của trường là 95 trẻ chia thành 05 nhóm lớp từ 18 tháng đến 5-6 tuổi. Trẻ đến trường ngoan, lễ phép, mạnh dạn trong giao tiếp, tích cực tham gia vào các hoạt động, có nền nếp tốt trong việc thực hiện các hoạt động như: học tập, vui chơi, vệ sinh.

2. Mục đích tự đánh giá

Đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục giúp nhà trường xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn, để xây dựng kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục của nhà trường.

Việc tự đánh giá làm thay đổi nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên về công tác đảm bảo và hoàn thiện chất lượng được thay đổi theo chiều hướng tích cực. Công tác quản lý nhà trường ngày một chặt chẽ và hiệu quả. Công tác tự đánh giá sẽ thể hiện tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong toàn bộ hoạt động giáo dục. Mỗi cá nhân sẽ nhận thức rõ hơn vai trò và trách nhiệm của mình trước nhiệm vụ được phân công.

3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá

- Ngày 05 tháng 9 năm 2024: thành lập Hội đồng tự đánh giá.
- Ngày 05 tháng 9 năm 2024: xây dựng kế hoạch tự đánh giá.
- Ngày 09 tháng 9 năm 2024 đến 30 tháng 9 năm 2024: xác định nội hàm, phân tích minh chứng cho từng tiêu chí, thảo luận các minh chứng.
- Từ ngày 01 tháng 10 năm 2024 đến ngày 18 tháng 10 năm 2024: các nhóm thu thập, xử lý và phân tích các thông tin, minh chứng. Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí.
- Từ ngày 21 tháng 10 năm 2024 đến ngày 31 tháng 10 năm 2024: viết báo cáo tự đánh giá.
- Từ ngày 01 tháng 11 năm 2024 đến ngày 08 tháng 11 năm 2024: chỉnh sửa, hoàn thiện báo cáo tự đánh giá.
- Từ ngày 11 tháng 11 năm 2024 đến ngày 15 tháng 11 năm 2024: công bố báo cáo tự đánh giá.
- Từ ngày 18 tháng 11 năm 2024 đến ngày 29 tháng 11 năm 2024: sắp xếp, lưu trữ các minh chứng.
- Công cụ đánh giá: căn cứ vào Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

B. TỰ ĐÁNH GIÁ

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Mở đầu:

Trường Mầm non Ngày Vui xây dựng chiến lược phát triển từ năm học 2020-2021 đến 2023-2024, kế hoạch năm học thể hiện được chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường theo từng giai đoạn cụ thể. Nhà trường có cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định tại Điều lệ trường mầm non; thực hiện tốt công tác quản lý chuyên môn, tài chính, tài sản. Bên cạnh đó, nhà trường còn chú trọng công tác chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn tuyệt đối cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Các Hội đồng trong trường làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và có sự phối hợp chặt chẽ để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường luôn chấp hành tốt chủ trương, pháp luật của Nhà nước, quy định của chính quyền địa phương và cơ quan quản lý giáo dục cấp trên.

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 1:

a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Mức 2:

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3:

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có

sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường có phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non được quy định tại Luật Giáo dục (Điều 22 Văn bản hợp nhất Luật Giáo dục số 07/VBHN-VPQH ngày 31/12/2015); phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn; phù hợp với các nguồn lực của nhà trường qua các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học theo chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8 hàng năm [H1-1.1-01];

b) Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường được xác định bằng văn bản [H1-1.1-01];

c) Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường [H1-1.1-02].

Mức 2:

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Được giám sát thông qua các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

Mức 3:

Nhà trường có rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển [H1-1.1-01]. Việc tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của trường đã huy động được sự tham gia của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Tuy nhiên, chưa có sự tham gia của

Ban đại diện cha mẹ trẻ em và cộng đồng trong việc xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.

2. Điểm mạnh

Trường Mầm non Ngày Vui có xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường phù hợp với mục tiêu giáo dục Mầm non được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Quận 8 theo từng giai đoạn.

3. Điểm yếu

Nhà trường chưa được phụ huynh quan tâm lắm trong việc rà soát bổ sung, điều chỉnh phương hướng chiến lược, kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường chưa có sự tham gia của phụ huynh, cũng như kết quả hoạt động của nhà trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục phát huy việc thực hiện đầy đủ các kế hoạch đề ra, phù hợp với mục tiêu và công khai theo quy định. Dự thảo phương hướng, chiến lược phát triển Trường Mầm non Ngày Vui, triển khai và lấy ý kiến đóng góp của toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong các buổi họp Hội đồng sư phạm. Hiệu trưởng tổ chức họp Ban đại diện cha mẹ học sinh để cùng tham gia đóng góp ý kiến hoàn chỉnh kế hoạch.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1.

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác

Mức 1:

- a) Được thành lập theo quy định;*
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;*
- c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.*

Mức 2:

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Trường Mầm non Ngày Vui có thành lập các hội đồng như: Hội đồng Thi đua khen thưởng; Hội đồng tuyển sinh; Hội đồng Chấm thi giáo viên giỏi [H1-1.2-01]; [H1-1.2-02].

b) Các hội đồng thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định, chịu trách nhiệm quyết định về phương hướng hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục [H1-1.2-01]. Tuy nhiên, một số thành viên trong các Hội đồng chưa mạnh dạn đề xuất ý kiến phát triển nhà trường.

c) Các Hội đồng mỗi năm học đều được rà soát, đánh giá và bổ sung các ưu điểm cũng như khắc phục các hạn chế [H1-1.2-02].

Mức 2:

Hàng năm, vào các thời điểm cụ thể như cuối năm học Hội đồng thi đua tổ chức họp xét để bình chọn các danh hiệu, đầu năm học Hội đồng tuyển sinh tổ chức họp để tuyển sinh trẻ theo chỉ tiêu số lượng trẻ; Trong các thời điểm tổ chức chuyên đề, hội thi, xây dựng kế hoạch năm học thì Hội đồng trường và các Hội đồng khác tổ chức họp triển khai lấy ý kiến, đề xuất các phương pháp biện pháp nhằm giúp đưa chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ của nhà trường đạt hiệu quả cao

[H1-1.2-01]; [H1-1.2-02]; [H1-1.2-03]. Tuy nhiên, do đặc thù là trường ngoài công lập, nên thành viên của các hội đồng hay thay đổi do luân chuyển đơn vị, nghề việc nên công tác phối hợp gặp khó khăn tại đơn vị.

2. Điểm mạnh

Hội đồng trường đề ra các nghị quyết cụ thể giúp nhà trường phát triển tốt các hoạt động tại đơn vị. Các Hội đồng khác tham mưu cho hiệu trưởng giúp nhà trường thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, các chỉ tiêu được giao.

3. Điểm yếu

Do các thành viên của Hội đồng trường phải kiêm nhiệm nhiều công việc nên công tác giám sát của Hội đồng trường thực hiện đạt hiệu quả chưa cao. Một số thành viên trong Hội đồng trường chưa mạnh dạn quyết đoán, chưa phát huy tốt vai trò tham mưu, đóng góp ý kiến nhằm phát triển

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục duy trì hoạt động của các Hội đồng. Hằng năm, tiếp tục động viên, tạo cơ hội cho các thành viên trong các tổ chức của nhà trường chủ động học tập, nghiên cứu chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành giáo dục để bồi dưỡng năng lực, nâng cao nhận thức và kỹ năng giám sát, đồng thời yêu cầu các thành viên trong hội đồng trường nâng cao tinh thần trách nhiệm hơn nữa trong thực thi công việc.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1.

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

Mức 1:

a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;

b) Hoạt động theo quy định;

c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Mức 2:

a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường.

Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Trường Mầm non Ngày Vui có tổ chức hoạt động Công đoàn với 20 công đoàn viên trực thuộc Liên đoàn Lao động Quận 8 [H1-1.3-01];

b) Công đoàn trường luôn đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, thực hiện tốt vai trò tham mưu và phối hợp với chính quyền tổ chức các hoạt động phong trào nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại đơn vị tạo sự gắn bó, đoàn kết trong đội ngũ [H1-1.3-01];

c) Hằng năm, các tổ chức đoàn thể của Trường Mầm non Ngày Vui đều được rà soát, đánh giá các hoạt động cụ thể qua các kỳ họp, sinh hoạt, các báo cáo và có hướng khắc phục, phát triển đem lại hiệu quả cao cho các hoạt động trong thời gian tới [H1-1.3-01]. Tuy nhiên, công đoàn của trường mới thành lập cho nên việc sinh hoạt còn lơ đãng, trong các buổi họp hằng tháng của công đoàn chưa đánh giá cụ thể kết quả làm được và chưa được, đoàn viên còn ít tham gia đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch.

Mức 2:

a) Nhà trường hiện tại không có tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam;

b) Công đoàn cũng mang lại nhiều hiệu quả đáng kể như hoạt động mừng ngày 20/10, hoạt động chào mừng 8/3 [H1-1.3-02].

Mức 3:

a) Nhà trường không có tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam;

b) Công đoàn hoạt động theo kế hoạch, cũng mang lại nhiều hiệu quả

đáng kể cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, đem lại sân chơi hữu ích và gắn kết trong đội ngũ. Tuy nhiên, đoàn viên chủ yếu là giáo viên đứng lớp nên việc tham gia các phong trào còn hạn chế do tập trung vào việc chăm sóc trẻ [H1-1.3-02].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có thành lập các tổ chức đoàn thể và hoạt động hiệu quả, đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định, phát huy được sức mạnh của từng thành viên và hỗ trợ tích cực cho các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

3. Điểm yếu

Đoàn viên chủ yếu là giáo viên đứng lớp nên việc tham gia các phong trào còn hạn chế do tập trung vào việc chăm sóc trẻ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục duy trì các tổ chức và phát huy hiệu quả hoạt động của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, bồi dưỡng và tạo điều kiện cho các đoàn viên có thời gian tham gia vào các hoạt động phong trào chung của các đoàn thể.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Mức 1:

- a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2:

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;

b) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

Mức 3:

a) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường;

b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Đến thời điểm tự đánh giá, trường Mầm non Ngày Vui có hiệu trưởng và 01 phó hiệu trưởng được công nhận theo quy định tại Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập [H1-1.4-01];

b) Trường có 02 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng. Tổ chuyên môn gồm: tổ chuyên môn khối nhà trẻ gồm có 04 giáo viên; tổ chuyên môn khối mẫu giáo gồm có 06 giáo viên. Tổ văn phòng gồm có: Ban giám hiệu và nhân viên các bộ phận, kế toán, thủ quỹ, y tế, nhân viên văn phòng đúng theo quy định về chức năng và nhiệm vụ [H1-1.4-02];

c) Hằng năm, căn cứ vào kế hoạch năm học của nhà trường các tổ chuyên môn, tổ văn phòng xây dựng kế hoạch hoạt động năm, tháng và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định như: Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và quản lý sử dụng tài liệu, quản lý tài chính, tài sản, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường; tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; đề xuất khen thưởng, kỷ luật giáo viên [H1-1.4-03].

Mức 2:

a) Hằng năm, tổ chuyên môn Trường Mầm non Ngày Vui có kế hoạch thực hiện chuyên đề do các cấp quản lý phân công và do nhà trường thực hiện tổ chức chuyên đề theo kế hoạch [H1-1.4-04];

b) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh và có phần rút kinh nghiệm cụ thể kết hợp xây dựng kế hoạch hoạt động cho tháng kế tiếp [H1-1.4-04].

Mức 3:

a) Hằng tháng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng dựa vào kế hoạch của nhà trường xây dựng nội dung sinh hoạt chuyên môn, giải đáp các ý kiến thắc mắc, thảo luận các chuyên đề mà tổ đang thực hiện nhằm nâng cao kỹ năng sư phạm của các thành viên, đóng góp ý kiến trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường, đề xuất chuyên môn tổ chức thao giảng, dự giờ rút kinh nghiệm trong quá trình tổ chức hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ [H1-1.4-04];

b) Các hoạt động của tổ chuyên môn đã đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng hoạt động của nhà trường. Tuy nhiên, do có nhiều giáo viên mới ra trường nên các cô còn thiếu kinh nghiệm và năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục [H1-1.4-04].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có đủ số lượng Ban giám hiệu theo đúng quy định của Điều lệ trường mầm non. Tổ chuyên môn của trường hoạt động hiệu quả, thực hiện tốt việc bồi dưỡng nghiệp vụ cho giáo viên, đẩy mạnh được chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và chăm sóc giáo dục trẻ. Dù là trường ngoài công lập nhưng công tác chuyên môn luôn được quan tâm và ngày càng phát triển hiệu quả hơn.

3. Điểm yếu

Trường tuyển nhiều giáo viên mới nên các cô còn thiếu kinh nghiệm và năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, Ban giám hiệu có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cụ thể dành cho các giáo viên mới ra trường, chỉ đạo tổ chuyên môn theo dõi, hỗ trợ giúp các cô tự tin hơn trong quá trình tổ chức hoạt động giáo dục.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1.

Tiêu chí 1.5: Tổ chức nhóm trẻ và giáo lớp mẫu

Mức 1:

a) Thực hiện tuyển sinh theo yêu cầu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi theo quy định;

b) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được phân chia theo độ tuổi; trong trường hợp số lượng trẻ trong mỗi nhóm, lớp không đủ 50% so với số trẻ tối đa quy định tại Điều lệ trường mầm non thì được tổ chức thành nhóm trẻ ghép hoặc lớp mẫu giáo ghép; số lượng trẻ khuyết tật học hòa nhập trên mỗi nhóm trẻ, lớp mẫu giáo đảm bảo theo quy định;

c) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được tổ chức học 02 buổi trên ngày;

Mức 2:

Số trẻ trong các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo không vượt quá quy định và được phân chia theo độ tuổi.

Mức 3:

Nhà trường có không quá 20 (hai mươi) nhóm trẻ, lớp mẫu giáo.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Hằng năm, trường Mầm non Ngày Vui thực hiện tuyển sinh theo yêu cầu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi theo quy định. Tổ chức tuyển sinh đảm bảo chính xác từng độ tuổi, công bằng, khách quan, thuận lợi cho học

sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục toàn diện; duy trì và nâng cao chất lượng;

b) Trường Mầm non Ngày Vui có: 02 nhóm nhà trẻ và 03 lớp mẫu giáo. Các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo được phân chia như sau:

01 nhóm trẻ từ 18-24 tháng tuổi

01 nhóm trẻ từ 25-36 tháng tuổi

01 lớp mẫu giáo 3-4 tuổi

01 lớp mẫu giáo 4-5 tuổi

01 lớp mẫu giáo 5-6 tuổi.

Các nhóm, lớp được phân chia theo độ tuổi, có đầy đủ hồ sơ quản lý trẻ theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, trường không có trẻ khuyết tật học hòa nhập, tuy nhiên sĩ số trẻ ở nhóm lớp còn thấp chưa đủ số lượng trẻ theo qui định điều lệ trường mầm non [H1-1.5-01];

c) 100% nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được tổ chức học bán trú [H1-1.5-02].

Mức 2:

100% trẻ tại trường được phân chia vào các lớp không vượt quá quy định, phù hợp theo độ tuổi [H1-1.5-01].

Mức 3:

Số lượng nhóm lớp tại trường Mầm non Ngày Vui hằng năm đảm bảo không quá 20 nhóm, lớp/năm học. [H1-1.5-01].

2. Điểm mạnh

Trường có các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo được phân chia theo đúng độ tuổi và 100% trẻ được tổ chức học bán trú.

3. Điểm yếu

Sĩ số trẻ ở nhóm trẻ còn thấp chưa đủ số lượng trẻ theo quy định Điều lệ trường mầm non.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục duy trì việc phân chia trẻ đúng độ tuổi. Năm học 2024-2025, nhà trường phối

hợp tuyên truyền, vận động trẻ đến trường đảm bảo đủ số lượng trẻ ở mỗi nhóm, lớp theo Điều lệ trường mầm non.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1.

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

Mức 1:

- a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;*
- b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;*
- c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.*

Mức 2:

- a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;*
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.*

Mức 3:

Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

- a) Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của từng thành viên, lãnh đạo nhà trường chỉ đạo thực hiện hệ thống hồ sơ, sổ sách và lưu trữ đầy đủ, khoa học theo quy định của Luật Lưu trữ như: hồ sơ quản lý nhân sự; danh sách công nhận thi đua các cấp ; sổ lưu trữ các văn bản, công văn đi, đến [H1-1.6-01]; hồ sơ kiểm tra nội bộ [H1-1.6-02]; hồ sơ quản lý tài sản [H1-1.6-03]; hồ sơ quản*

lý bán trú [H1-1.6-04]. Trường phân công nhân viên kế toán kiêm nhiệm văn thư theo dõi cập nhật đầy đủ các công văn đi, đến kịp thời;

b) Bộ phận kế toán của Trường Mầm non Ngày Vui thực hiện đầy đủ các quy định Thỏa ước tập thể lao động được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành [H1-1.6-03];

c) Nhà trường quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục; phát huy quyền làm chủ tập thể [H1-1.6-04].

Mức 2:

a) Trường Mầm non Ngày Vui thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả vào công tác quản lý hành chính thông qua các phần mềm như: phần mềm quản lý dữ liệu giáo dục cơ sở dữ liệu, phần mềm dinh dưỡng [H1-1.6-05]. Tuy nhiên vì kế toán kiêm nhiệm văn thư nên quản lý phần mềm, báo cáo còn chậm, cập nhật lưu trữ các hồ sơ công văn đi đến chưa đầy đủ, kịp thời;

b) Trong 05 năm liên tiếp cho đến thời điểm tự đánh giá, Trường Mầm non Ngày Vui thực hiện đầy đủ các chế độ, đủ các báo cáo, kiểm tra về việc thực hiện quy định của Thỏa ước tập thể lao động, các hồ sơ về tài chính, tài sản của nhà trường [H1-1.6-03]; [H1-1.6-04].

Mức 3:

Nhà trường chưa có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

2. Điểm mạnh

Hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo đúng quy định có đầy đủ văn bản đi, đến, thực hiện đầy đủ việc sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

3. Điểm yếu

Nhà trường chưa xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp, phù hợp với điều kiện nhà trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 - 2025 và những năm tiếp theo, Trường Mầm non Ngày Vui tiếp tục duy trì việc thực hiện đầy đủ hồ sơ, lưu trữ, các chế độ báo cáo, công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính, tài sản. Phó hiệu trưởng sẽ tham mưu xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp, phù hợp với điều kiện nhà trường.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

Mức 1:

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Có biện pháp để phát huy được năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Hằng năm, nhà trường có xây dựng kế hoạch bồi dưỡng để nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và triển khai đến đội ngũ trong buổi họp đầu năm. Nhà trường tổ chức bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch hằng năm. Nhà trường tạo điều kiện để giáo viên, nhân viên tham gia các lớp tập huấn do Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8 tổ chức [H1-1.7-01];

b) Vào đầu năm học, Hiệu trưởng ra quyết định phân công chuyên môn rõ ràng, hợp lý, phù hợp với năng lực của từng cá nhân đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường [H1-1.7-02];

c) Nhà trường luôn đảm bảo tốt các điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đảm bảo các quyền lợi chính sách như: thi đua hàng tháng; nâng lương định kỳ, khen thưởng khi tham gia tốt các phong trào; khen thưởng vào các ngày lễ, tết [H1-1.7-03].

Mức 2:

Hàng tháng Hội đồng thi đua nhận xét thi đua tháng nhằm giúp đội ngũ ý thức được trách nhiệm về công việc của mình, phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường [H1-1.7-01]. Tuy nhiên, một số giáo viên mới ra trường nên năng lực tổ chức hoạt động còn hạn chế nên việc bồi dưỡng chuyên môn còn gặp khó khăn.

2. Điểm mạnh

Hàng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, được phân công hợp lý được đảm bảo các quyền theo quy định.

Bên cạnh đó, trường còn tổ chức những chuyên đề về nội dung chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ với phương pháp giáo dục tiên tiến, rèn luyện cho giáo viên nhằm nâng cao chất lượng trong nhà trường.

3. Điểm yếu

Nhà trường bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, nhân viên còn hạn chế, do giáo viên không ổn định, hợp đồng tạm, thai sản nhiều.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024- 2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng sẽ xây dựng kế hoạch nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp nâng chuẩn, phấn đấu đến

năm 2026 toàn trường có 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn; tiếp tục phân công cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý; thực hiện đầy đủ các chế độ, đảm bảo các quyền theo quy định cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, nâng cao hiệu quả hoạt động của nhà trường.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1.

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

Mức 1:

a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;

b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;

c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Mức 2:

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Theo “Văn bản hợp nhất số 01/2021/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành chương trình Giáo dục mầm non”, nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành và thực tế của trường về kế hoạch chăm sóc giáo dục; và chăm sóc nuôi dưỡng [H1-1.8-01];

b) Nhà trường thực hiện xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng nhóm lớp phù hợp tình hình thực tế và thực hiện trên phần mềm Mindjet Mindmanager, kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch tháng và kế hoạch ngày [H1-1.8-01];

c) Trong những năm qua kế hoạch giáo dục nhà trường luôn sát với tình hình thực tế của đơn vị giúp trẻ phát triển toàn diện trên các lĩnh vực. Kế hoạch giáo dục của các lớp được tổ trưởng chuyên môn và Phó hiệu trưởng

kiểm tra, nhận xét, đánh giá ,hướng dẫn giúp giáo viên điều chỉnh kế hoạch phù hợp mang lại hiệu quả chăm sóc, giáo dục trẻ [H1-1.8-01].

Mức 2:

Cán bộ quản lý tổ chức họp định kì, chỉ đạo, rút kinh nghiệm công tác chuyên môn; thường xuyên thực hiện các biện pháp như: thăm lớp, dự giờ, kiểm tra có báo trước và đột xuất nhằm kiểm tra, đánh giá các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ giúp giáo viên nâng cao hiệu quả nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ tại đơn vị, tuy nhiên còn một số giáo viên mới, chưa có kinh nghiệm trong soạn kế hoạch giáo dục và tổ chức hoạt động học cho trẻ chưa linh hoạt [H1-1.8-01].

2. Điểm mạnh

Nhà trường xây dựng và thực hiện đầy đủ các kế hoạch giáo dục theo quy định, đảm bảo phù hợp kế hoạch hoạt động giáo dục theo từng độ tuổi cụ thể đúng quy định hiện hành; phù hợp với điều kiện thực tế và điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường. Theo định kì hàng tháng, nhà trường kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh phù hợp với các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em .

3. Điểm yếu

Còn một số giáo viên mới, chưa có kinh nghiệm trong soạn kế hoạch giáo dục và tổ chức hoạt động học cho trẻ chưa linh hoạt.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024-2025 và những năm học tiếp theo, Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc giáo dục, tiếp tục chỉ đạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá để nâng hiệu cao quả chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Hiệu trưởng chỉ đạo Phó hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn giúp đỡ giáo viên mới ra trường có kinh nghiệm tổ chức các hoạt động sáng tạo hơn.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1.

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Mức 1:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 2:

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

a) Hằng năm, trường có tổ chức Hội nghị Người lao động, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đều được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường cũng như đảm bảo về các chính sách, đời sống cho người lao động (theo Luật số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về thực hiện dân chủ cơ sở) [H1-1.9-01];

b) Tại trường, mọi khiếu nại, phản ánh thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường đều được giải quyết đúng qui định. Ban giám hiệu của trường luôn quan tâm lắng nghe và chia sẻ với tất cả mọi người. Mọi quyền lợi của người lao động đều được nhà trường giải quyết thỏa đáng nên không có một khiếu nại, khiếu tố nào xảy ra trong thời gian qua [H1-1.9-02];

c) Hằng năm, nhà trường đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở [H1-1.9-01].

Mức 2:

Hằng năm, nhà trường có tổ chức Hội nghị Người lao động để người lao động có cơ hội tham gia đóng góp ý kiến về các chính sách, quyền lợi của

người lao động nhằm đảm bảo minh bạch. Tuy nhiên, còn một số giáo viên, nhân viên chưa mạnh dạn đóng góp ý kiến xây dựng cho quy chế hoạt động của nhà trường [H1-1.9-01].

2. Điểm mạnh

Ban giám hiệu của trường luôn quan tâm lắng nghe tâm tư nguyện vọng của người lao động. Mọi quyền lợi của người lao động đều được giải quyết thỏa đáng nên không có khiếu nại, khiếu tố nào xảy ra trong thời gian qua. Nhà trường có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở theo đúng quy định và có các biện pháp giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả.

3. Điểm yếu

Một số giáo viên, nhân viên chưa mạnh dạn đóng góp ý kiến xây dựng cho quy chế hoạt động của nhà trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024-2025 và những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục phát huy vai trò và trách nhiệm của Hiệu trưởng về thực hiện quy chế dân chủ, khuyến khích tổ chức đoàn thể trong đơn vị phát huy tinh thần làm chủ, động viên gợi ý để các thành viên mạnh dạn góp ý, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện để tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1.

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Mức 1:

a) Đảm bảo theo quy định về an ninh trật tự; an toàn vệ sinh thực phẩm; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy nổ; an toàn phòng, chống thảm họa thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường thực hiện xây dựng đầy đủ các phương án đảm bảo về: an toàn vệ sinh thực phẩm; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích [H1-1.10-01]; [H1-1.10-02]; [H1-1.10-03]; [H1-1.10-04];

b) Nhà trường có đường dây nóng và đội ngũ tư vấn để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của phụ huynh; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường. Tất cả các bé đều được bảo vệ, chăm sóc an toàn về sức khỏe và tâm lý [H1-1.10-05]. Tuy nhiên, nhà trường không có hộp thư góp ý;

c) Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đã được quán triệt các văn bản về quy phạm pháp luật, các chuẩn mực đạo đức nhà giáo, văn

hóa ứng xử, không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới từ khi thành lập trường đến nay [H1-1.9-02].

Mức 2:

a) Định kỳ trong các cuộc họp chuyên môn, giáo viên, nhân viên được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện các phương án đảm bảo an ninh trật tự; an toàn phòng chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy nổ; an toàn phòng, chống thảm họa thiên tai; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; phòng, chống dịch bệnh vệ sinh an toàn thực phẩm. Tuy nhiên, việc tuyên truyền về các nội dung an toàn trong trường học chưa được sâu đối với phụ huynh và cộng đồng [H1-1.10-01]; [H1-1.10-02]; [H1-1.10-03]; [H1-1.10-04];

b) Nhà trường không xảy ra hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới. Bên cạnh đó, trường luôn có sự kiểm tra, giám sát các hoạt động lớp học, qua hệ thống camera an ninh hay thăm lớp trực tiếp [H1-1.9-02].

2. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện đầy đủ các hồ sơ về an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định; có sự quan tâm đến việc bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ

giáo viên, nhân viên đúng theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi cá nhân. Môi trường sư phạm của nhà trường luôn đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và nhất là trẻ em. Trường luôn có sự kiểm tra định kỳ về cơ sở vật chất, bếp ăn trường về quy trình chế biến và an toàn thực phẩm, đồng thời giám sát các hoạt động mọi phòng ban, lớp học qua hệ thống camera an ninh.

3. Điểm yếu

Nhà trường tuyên truyền về các nội dung an toàn trong trường học chưa được sâu trong phụ huynh và cộng đồng.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục duy trì việc đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học; xây dựng phương án đảm bảo đầy đủ các hồ sơ an toàn trong trường học theo quy định. Đồng thời tổ chức các buổi tập huấn cho phụ huynh về an toàn trong chăm sóc trẻ tại nhà; phòng chống các bệnh dịch đến phụ huynh với nhiều hình thức hấp dẫn như: bác sĩ tư vấn, xử lý tình huống, giải đáp thắc mắc; đưa các thông tin tuyên truyền đúng thời điểm, hướng dẫn giáo viên trao đổi thêm với phụ huynh nhằm giúp cho việc chăm sóc trẻ đạt hiệu quả cao. Trường sẽ thực hiện hộp thư góp ý thông qua hotline.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 2.

Kết luận về Tiêu chuẩn 1:

Điểm mạnh nổi bật:

Nhà trường có phương hướng, chiến lược xây dựng trường cụ thể trong từng giai đoạn và đẩy mạnh việc phát triển chất lượng ngày càng tăng cao.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt tiêu chuẩn về trình độ, có năng lực và phẩm chất đạo đức để công tác trong môi trường giáo dục.

Việc tổ chức, quản lý giáo viên, nhân viên cũng như trẻ theo đúng quy định của Điều lệ trường mầm non.

Trường cũng thực hiện đầy đủ các phương án bảo đảm an toàn trong trường học cho nhân viên, giáo viên và trẻ, tạo được môi trường giáo dục thân thiện.

Nhà trường đảm bảo các chế độ quyền lợi, bồi dưỡng chuyên môn và an toàn tuyệt đối đội ngũ khi đang sinh hoạt và làm việc tại trường. Công khai minh bạch, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong cơ quan tạo điều kiện cho đội ngũ tham gia đóng góp ý kiến, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Tổ chức và quản lý nhà trường hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ đã đề ra.

Điểm yếu cơ bản

Việc rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường chưa có sự tham gia của cha mẹ trẻ và cộng đồng. Nhà trường chưa xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

Một số hội đồng, tổ văn phòng, một số giáo viên, nhân viên chưa đề xuất nhiều phương pháp, biện pháp góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của nhà trường.

Do trẻ mầm non còn nhỏ nên công tác phổ biến, hướng dẫn trẻ chưa đạt hiệu quả cao, trẻ chưa nắm bắt được cụ thể các nội dung thực hiện.

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ

Mở đầu:

Nhà trường xác định vai trò quyết định, quan trọng của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đối với sự phát triển chung của nhà trường; ngay từ đầu mỗi năm học hiệu trưởng luôn quan tâm đến công tác đảm bảo đầy đủ nhân sự theo cơ cấu của quy định trường mầm non. Bên cạnh đó, nhà trường luôn chú trọng nâng cao chất lượng của đội ngũ như: bổ sung cho cán bộ, giáo viên, nhân viên học tập nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tạo điều kiện về cơ sở vật chất, bảo vệ quyền lợi chính đáng để giáo viên, nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Mức 1:

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;*
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;*
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.*

Mức 2:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;*

b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

1. Mô tả hiện trạng

a) Hiệu trưởng trường Mầm non Ngày Vui có 24 năm công tác liên tục trong giáo dục mầm non, đã tốt nghiệp Đại học chuyên ngành mầm non và đã qua lớp đào tạo bồi dưỡng Hiệu trưởng. Phó hiệu trưởng có 10 năm công tác trong ngành và tốt nghiệp Cao đẳng chuyên ngành Mầm non. Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng Trường Mầm non Ngày Vui có uy tín về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, chuyên môn, nghiệp vụ [H2-2.1-01].

b) Hằng năm, cán bộ quản lý trường Mầm non Ngày Vui được nhận xét đánh giá xếp loại đạt theo quy định Chuẩn hiệu trưởng trường mầm non hướng dẫn thực hiện theo Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ giáo dục đào tạo. Thông tư ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non; theo văn bản số 1182/GDĐT-TC ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh hướng dẫn đánh giá, xếp loại phó hiệu trưởng các trường mầm non [H2-2.1-02].

c) Hằng năm, cán bộ quản lý trường Mầm non Ngày Vui được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định do ban ngành, đoàn thể tổ chức [H2-2.1-01].

Mức 2:

a) Từ năm 2020 đến nay hiệu trưởng và phó hiệu trưởng thực hiện đánh giá theo quy định và kết quả đánh giá ở Mức đạt [H2-2.1-01].

b) Ban giám hiệu nhà trường có theo học và có bài thu hoạch gửi về Trường Bồi dưỡng của quận theo quy định do Ủy ban nhân dân và Phòng Giáo

dục và Đào tạo Quận 8 tổ chức [H2-2.1-01]. Tuy nhiên, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng chưa tham gia học lớp bồi dưỡng nâng cao về trình độ lý luận chính trị.

Mức 3:

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường Mầm non Ngày Vui được đánh giá chuẩn hiệu trưởng ở mức Đạt theo quy định [H2-2.1-01].

2. Điểm mạnh

Cán bộ quản lý nhà trường có thâm niên công tác nhiều năm trong ngành giáo dục, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ quản lý đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ vị trí công tác đang đảm nhiệm và được tin nhiệm của đội ngũ sư phạm nhà trường.

3. Điểm yếu

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng chưa tham gia học lớp bồi dưỡng nâng cao về trình độ lý luận chính trị.

Hiệu trưởng chưa đủ 05 năm liên tục được đánh giá chuẩn Hiệu trưởng.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, Ban giám hiệu sẽ tiếp tục tham gia các lớp học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức nhà giáo, nâng cao trình độ ngoại ngữ để thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục trong nhà trường. Nhà trường sẽ tạo điều kiện để có ít nhất một cán bộ quản lý tham gia lớp lý luận chính trị.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1.

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Mức 1:

a) Có đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo quy định;

b) Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo đảm bảo quy định của Chính phủ và lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên theo kế hoạch của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

Mức 2:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Trường Mầm non Ngày Vui có đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Thông tư số 19/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập: năm học 2024-2025 trường có 10 giáo viên được phân công vào 05 lớp với tổng số 87 trẻ [H2-2.2-01].

b) Trường Mầm non Ngày Vui có 10/10 giáo viên đạt chuẩn đào tạo tỷ lệ 100%; 8/10 giáo viên đạt trình độ Đại học sư phạm mầm non tỷ lệ 80%; 2/10 giáo viên đạt trình độ Cao Đẳng tỷ lệ 20% [H2-2.2-01].

c) Hằng năm, nhà trường tiến hành đánh giá xếp loại giáo viên vào cuối năm, 100% giáo viên đạt Mức đạt trở lên [H2-2.2-02].

Mức 2:

a) Từ năm học 2019 – 2020 đến nay tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp [H2-2.2-01]. Từ năm học 2019 – 2020 đến nay, Trường Mầm non Ngày Vui tổ chức đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp cho 100% giáo viên Mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hằng năm, tỷ lệ giáo viên được đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non ở Mức đạt [H2-2.2-02].

b) Đội ngũ giáo viên của nhà trường luôn có ý thức trách nhiệm cao trong công tác, đảm bảo quy chế chuyên môn. Từ năm học 2019 – 2020 đến thời điểm hiện tại tự đánh giá không có trường hợp giáo viên nào bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên [H2-2.2-02].

Mức 3:

Trong năm 2023-2024 có 100% giáo viên được xếp loại chuẩn giáo viên ở Mức đạt [H2-2.2-02].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có đầy đủ số lượng giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định tại Điều lệ trường Mầm non.

3. Điểm yếu

Số lượng giáo viên nghỉ việc và tuyển mới thay đổi liên tục nên nhân sự không ổn định. Vì vậy, khó đánh giá Chuẩn giáo viên 05 năm liên tục.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024-2025 và các năm học tiếp theo nhà trường tiếp tục tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, cũng như tăng chế độ lương, thưởng để thu hút giáo viên, nhân viên ở lại làm việc lâu dài, góp phần ổn định nhân sự của nhà trường. Ngoài ra, bộ phận chuyên môn của trường sẽ thường xuyên dự giờ bồi dưỡng, giúp đỡ các giáo viên nhằm giúp các cô có thêm kinh nghiệm, tự tin và gắn bó trong công tác.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1.

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

Mức 1:

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2:

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;

b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Tại thời điểm đánh giá, trường có số lượng nhân viên thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu phân công của Ban giám hiệu đáp ứng đủ nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ: 01 cấp dưỡng, 01 phụ bếp, 01 nhân viên y tế, 01 thủ quỹ, 01 nhân viên kế toán kiêm nhiệm văn thư, 02 tư vấn viên, 04 nhân viên nuôi dưỡng hỗ trợ phần chăm sóc cho các lớp nhà trẻ [H2-2.3-01]. Tuy nhiên, nhân viên y tế chưa có bằng cấp đúng quy định.

b) Nhân viên nhà trường được phân công công việc phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ, năng lực thực tế của mỗi cá nhân và được đánh giá xếp loại hằng năm theo quy định nhà trường [H2-2.3-02].

c) Các nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt nội quy của nhà trường, bảo đảm an toàn cho trẻ trong sinh hoạt tại trường. Nhân viên nấu ăn tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm đảm bảo

không để xảy ra ngộ độc thực phẩm. Hằng năm, nhà trường tiến hành đánh giá thi đua nhân viên theo quy định và khen thưởng thực tế để động viên [H2-2.3-02].

Mức 2:

a) Trường có đầy đủ nhân viên theo quy định: 01 cấp dưỡng, 01 phụ bếp, 01 nhân viên y tế, 01 thủ quỹ, 01 nhân viên kế toán kiêm nhiệm văn thư, 02 tư vấn viên, 04 nhân viên nuôi dưỡng [H2-2.3-01].

b) Nhân viên nhà trường năng động, có trách nhiệm, không có mâu thuẫn, tranh cãi, gây mất đoàn kết và không có nhân viên bị kỷ luật, cảnh cáo [H2-2.3-02].

Mức 3:

a) Nhân viên của Trường Mầm non Ngày Vui có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm [H2-2.3-01].

b) Hằng năm, Trường Mầm non Ngày Vui tạo điều kiện để các nhân viên được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch của Phòng giáo dục và Đào tạo Quận 8 [H2-2.3-01].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có đầy đủ số lượng nhân viên theo yêu cầu vị trí việc làm, tất cả mọi người nhiệt tình trong công tác, có tinh thần học tập và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Điểm yếu

Hiện nay nhân viên y tế của trường chưa có bằng cấp đúng quy định.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024-2025, nhà trường tiếp tục duy trì công tác phân công phù hợp với trình độ chuyên môn, khuyến khích đội ngũ nhân viên tham gia học tập các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ. Năm học 2024-2025, hiệu trưởng tham mưu chủ trường, tạo điều kiện cho nhân viên y tế học nâng cao trình độ.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1

Kết luận về Tiêu chuẩn 2:

Điểm mạnh nổi bật:

Cán bộ quản lý Trường Mầm non Ngày Vui có năng lực, kinh nghiệm trong quản lý và tổ chức các hoạt động của nhà trường, nắm vững Chương trình giáo dục mầm non. Giáo viên có trình độ chuyên môn trên chuẩn, được đánh giá, xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non ở Mức đạt.

Đội ngũ nhân viên, giáo viên kiêm nhiệm của trường được phân công đúng chuyên môn và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ chức trách được giao theo quy định.

Điểm yếu cơ bản:

Nhân viên y tế chưa có bằng cấp đúng quy định.

Trường ngoài công lập thường xuyên biến động nhân sự, giáo viên không ổn định nên việc đánh giá và bồi dưỡng giáo viên còn hạn chế.

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Mở đầu:

Cơ sở vật chất của nhà trường được đầu tư, cải tạo khang trang, hiện đại, các thiết bị, đồ dùng đồ chơi trong lớp và ngoài trời được trang bị đầy đủ theo tiêu chuẩn do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục hiện nay. Các phòng học, bếp ăn, khuôn viên nhà trường, sân, vườn và khu vực cho trẻ chơi đảm bảo theo yêu cầu quy định Trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi cho các nhóm lớp, bộ phận đúng quy định theo văn bản hợp nhất 01/2010/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho giáo dục mầm non.

Tiêu chí 3.1: Địa điểm, quy mô, diện tích đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm:

- a) Vị trí đặt trường, điểm trường;
- b) Quy mô;

c) Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích sàn xây dựng các hạng mục công trình.

1. Mô tả hiện trạng

a) Trường mầm non Ngày vui tọa lạc tại Chung cư Topaz City, địa chỉ Block B1, Topaz City, 39 Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, trường có 1 điểm [H3-3.1-01].

b) Quy mô hoạt động của trường mầm non Ngày Vui có: 02 nhóm nhà trẻ và 03 lớp mẫu giáo. Các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo được phân chia như sau:

01 nhóm trẻ từ 18-24 tháng tuổi/18 trẻ

01 nhóm trẻ từ 25-36 tháng tuổi/18 trẻ

01 lớp mẫu giáo 3-4 tuổi/18 trẻ

01 lớp mẫu giáo 4-5 tuổi/18 trẻ

01 lớp mẫu giáo 5-6 tuổi/18 trẻ [H3-3.1-02];

c) Trường được xây dựng với tổng diện tích là 1.200m², được đầu tư về cơ sở vật chất khang trang và trang thiết bị tương đối đầy đủ đáp ứng yêu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ, môi trường cảnh quan sư phạm xanh-sạch-đẹp. Trường có 05 phòng học; 02 phòng chức năng; 01 phòng bếp; 01 khu nhà vệ sinh tập thể cho cán bộ giáo viên, nhân viên; sân chơi, tuy nhiên sân chơi trước các lớp còn nhỏ [H3-3.1-03].

2. Điểm mạnh

Trường có cổng, biển tên trường, hàng rào bao quanh; khuôn viên trường đảm bảo vệ sinh, phù hợp cảnh quan, môi trường thân thiện và an toàn cho trẻ. Diện tích

đất xây dựng và sân chơi được thiết kế phù hợp. Khu vực trẻ chơi ngoài trời có nhiều loại đồ chơi đảm bảo an toàn, phù hợp với trẻ.

3. Điểm yếu

Sân chơi trước các lớp còn nhỏ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, cán bộ, giáo viên, nhân viên tiếp tục duy trì, bảo quản cơ sở vật chất hiện có, sắp xếp, bố trí khoa học thuận tiện cho trẻ hoạt động, đảm bảo diện tích cho trẻ đối với khu vực thành phố theo quy định theo quy định Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 về diện tích xây dựng trường cho phép bình quân tối thiểu 10m²/trẻ. Hiệu trưởng sẽ tham mưu với chủ trường về việc mở rộng sân chơi cho trẻ.

5. Tự đánh giá: đạt

Tiêu chí 3.2: Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm:

Mức 1:

- a) Khối phòng hành chính quản trị;
- b) Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em;
- c) Khối phòng tổ chức ăn (áp dụng cho các trường có tổ chức nấu ăn)

Mức 2:

Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm:

- a) Khối phòng hành chính quản trị; (Có phòng làm việc riêng cho Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng)
- b) Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em;
- c) Khối phụ trợ. (Có sân vườn dành riêng cho trẻ em khám phá, trải nghiệm.)

Mức 3:

Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đảm bảo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Trường có văn phòng mở (được chia thành các khu vực tư vấn; thu ngân; hiệu trưởng) phù hợp với chức năng của từng phòng [H3-3.2-01];

b) Trường có 05 phòng học phục vụ cho hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ tương ứng với 05 nhóm, lớp theo độ tuổi, cụ thể: 02 phòng nhóm nhà trẻ và 03 phòng lớp mẫu giáo và 02 phòng chức năng ,01 phòng thể chất, 01 phòng giáo dục nghệ thuật [H3-3.2-02];

c) Trường tổ chức ăn cho trẻ ở khu vực trước mỗi lớp [H3-3.2-02].

Mức 2:

a) Trường có văn phòng mở dành cho khối văn phòng, tuy nhiên chưa có ngăn từng phòng riêng [H3-3.2-01];

b) Trường có đầy đủ các phòng sinh hoạt chung sử dụng làm phòng học, dùng để làm nơi tổ chức học, ngủ và vui chơi cho trẻ. Có phòng giáo dục thể chất, phòng giáo dục nghệ thuật phục vụ cho hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và có đầy đủ trang thiết bị như đèn, quạt, đàn, trang phục...đáp ứng được yêu cầu hoạt động của trẻ theo Chương trình giáo dục mầm non [H3-3.2-02].

c) Sân chơi rộng rãi thoáng mát dành riêng cho trẻ chăm sóc, bảo vệ và khám phá học tập tuy nhiên chưa có sân vườn riêng cho trẻ khám phá [H3-3.2-03].

Mức 3:

Nhà trường chưa trang bị phòng riêng để tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, các lớp học làm quen ngoại ngữ tại lớp [H3-3.2-02].

2. Điểm mạnh

Nhà trường có đầy đủ các phòng học tương ứng với số nhóm, lớp hiện có, có phòng giáo dục thể chất và phòng giáo dục nghệ thuật để tổ chức các hoạt động cho trẻ. Các phòng được trang bị đầy đủ các đồ dùng, thiết bị theo quy định.

3. Điểm yếu

Trường chưa trang bị phòng riêng để tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, chưa trang bị phòng riêng cho khối văn phòng, không có sân vườn riêng cho trẻ khám phá.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục duy trì số phòng học tương ứng với số nhóm lớp hiện có, phó hiệu trưởng hỗ trợ giáo viên bố trí lại kệ đồ đồ dùng phù hợp, hiệu trưởng tham mưu với chủ trường mở thêm phòng cho trẻ làm quen tiếng anh, phòng riêng cho khối văn phòng, sân vườn riêng cho trẻ.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1

Tiêu chí 3.3: Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công trình kiên cố và thiết bị dạy học đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm:

Mức 1:

- a) Hệ thống cấp nước sạch; hệ thống cấp điện; hệ thống phòng cháy, chữa cháy; hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc và khu thu gom rác thải;
- b) Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố;
- c) Thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi.

Mức 2

Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố, mật độ sử dụng đất đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 đối với trường mầm non quy định của bộ giáo dục và đào tạo.

Mức 3

Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố đảm bảo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 đối với trường mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Trường có hệ thống thoát nước, cống rãnh được xây có nắp đậy, đảm bảo vệ sinh môi trường, kiểm tra thường xuyên không để tình trạng ứ đọng và có mùi hôi; nhà trường sử dụng nguồn nước máy sạch, đảm bảo cho việc nấu ăn và sinh hoạt hằng ngày của giáo viên, nhân viên và trẻ; có xét nghiệm vi sinh, lý hóa mỗi năm đều đạt tiêu chuẩn; nhà trường ký hợp đồng với đơn vị thu gom rác và xử lý chất thải hằng ngày nhằm để đảm bảo vệ sinh môi trường; có hồ sơ, hình ảnh, hệ thống phòng cháy, chữa cháy được kết nối đến trung tâm PCCC của chung cư; các máy tính, máy in được nối mạng internet [H3-3.3-01];

b) Tỷ lệ công trình kiên cố: 100%.

c) Nhà trường có đủ các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em quy định tại Thông tư 34/2013/TT-BGDĐT và Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 03 năm 2015 ban hành danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non [H3-3.3-02].

Mức 2:

Nhà trường có các loại phòng đảm bảo đủ diện tích theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Tuy nhiên chưa đủ các loại phòng.

Mức 3:

Chưa có đủ các phòng, đảm bảo theo yêu cầu thiết kế trường mầm non.

2. Điểm mạnh

Nhà trường có đầy đủ các hệ thống thoát nước, có ký hợp đồng với đơn vị thu gom rác và xử lý chất thải, có hệ thống phòng cháy, chữa cháy được kết nối đến trung tâm PCCC của chung cư; các máy tính, máy in được nối mạng internet đảm bảo an toàn. Các phòng được trang bị đầy đủ các trang thiết bị cần thiết để hoạt động.

3. Điểm yếu

Trường chưa trang bị từng phòng riêng cho: văn phòng trường, phòng y tế, phòng dành riêng cho nhân viên, giáo viên.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục duy trì hoạt động của khối phòng hành chính - quản trị một cách hiệu quả, từng bước thay thế bổ sung các đồ dùng trang thiết bị đảm bảo điều kiện cho cán bộ, nhân viên làm việc tốt Hiệu trưởng tham mưu Chủ trường bổ sung thêm phòng riêng cho các khối.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1.

Kết luận về Tiêu chuẩn 3:

Điểm mạnh nổi bật:

Cơ sở vật chất nhà trường kiên cố, thiết kế phù hợp an toàn, đảm bảo diện tích theo Thông tư số 23/2024/TT-BGDDT ngày 16/12/2024.

Phòng sinh hoạt chung sạch sẽ, thoáng mát, an toàn, đủ ánh sáng tự nhiên và đồ dùng đồ chơi theo quy định.

Điểm yếu cơ bản:

Trường chưa trang bị từng phòng riêng cho: văn phòng trường, phòng y tế, phòng dành riêng cho nhân viên, giáo viên.

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Mở đầu:

Trường Mầm non Ngày Vui luôn kết hợp tốt với cha mẹ trẻ, chủ động tham mưu với Chủ Trường trong việc nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Chính vì vậy, môi trường hoạt động của trẻ ngày càng khang trang; chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ ngày càng đi vào chiều sâu; được các cấp lãnh đạo và cha mẹ trẻ tin tưởng.

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ trẻ

Mức 1:

a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Mức 2:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ trẻ.

Mức 3:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Ban đại diện Cha mẹ trẻ được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện Cha mẹ học sinh (Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành). Hằng năm, nhà trường tiến hành tổ chức Đại hội Cha mẹ học sinh của các nhóm lớp, mỗi nhóm lớp có ban đại diện cha mẹ trẻ của nhóm lớp; trường có Ban đại diện Cha mẹ trẻ của trường do Ban đại diện Cha mẹ trẻ các nhóm lớp biểu quyết bầu; nhiệm kì của Ban đại diện Cha mẹ trẻ, nhóm lớp và trường là một năm học; ban đại diện Cha mẹ trẻ hoạt động theo nguyên tắc thống nhất đồng thuận [H4-4.1-01].

b) Ban đại diện Cha mẹ trẻ phối hợp với nhà trường và giáo viên phụ trách nhóm, lớp trong việc quản lý công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT [H4-4.1-01].

c) Ban đại diện Cha mẹ học sinh tổ chức thực hiện hoạt động đúng tiến độ theo kế hoạch và nghị quyết hội nghị đề ra [H4-4.1-01].

Mức 2:

Nhiều năm qua, Ban đại diện Cha mẹ học sinh phối hợp có với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục cũng như hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh, về công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ, tuy nhiên ban đại diện Cha mẹ học sinh hoạt động chưa hiệu quả lắm, đa phần là thống nhất với kế hoạch đề ra [H4-4.1-02].

Mức 3:

Ban đại diện Cha mẹ trẻ phối hợp với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành [H4-4.1-01]. Tuy nhiên, Ban đại diện Cha mẹ trẻ chưa chủ động phối hợp với nhà trường, xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ.

2. Điểm mạnh

Nhà trường có thành lập Ban đại diện Cha mẹ học sinh và hoạt động theo Điều lệ ban hành, Ban đại diện có phối hợp cùng nhà trường trong hoạt động tổ chức các hoạt động giáo dục.

3. Điểm yếu

Ban đại diện Cha mẹ trẻ chưa chủ động phối hợp với nhà trường, xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục duy trì và phát huy vai trò của Ban đại diện Cha mẹ học sinh về việc phối hợp với nhà trường trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

Mức 1:

- a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;
- b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục, về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;
- c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Mức 2:

- a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;
- b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để tổ chức các hoạt động lễ hội, sự kiện theo kế hoạch, phù hợp với truyền thống của địa phương.

Mức 3:

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

- a) Hằng năm nhà trường luôn chủ động tham mưu với Chủ đầu tư, phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động trẻ ra lớp phổ cập giáo dục cho trẻ 5 tuổi, các kế hoạch phối hợp khác và biện pháp cụ thể để phát triển nhà trường [H4-4.2-01];

b) Trường Mầm non Ngày Vui thường xuyên tuyên truyền để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường bằng các hình thức như: tuyên truyền thông qua các cuộc họp giữa nhà

trường và cha mẹ học sinh, trao đổi giữa cán bộ quản lý, giáo viên và phụ huynh học sinh [H4-4.2-01];

c) Nhà trường thường xuyên liên hệ chặt chẽ với công an phường đảm bảo an ninh, an toàn trong trường; phối hợp với y tế địa phương thực hiện tốt công tác chăm lo sức khỏe cho trẻ, công tác tiêm ngừa, phòng chống dịch bệnh [H4-4.2-01].

Mức 2:

a) Nhà trường tham mưu với ban lãnh đạo xây dựng cơ sở vật chất, công tác phổ cập trẻ 5 tuổi, công tác huy động trẻ phục vụ tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ tại đơn vị. Tạo điều kiện cho nhà trường làm tốt công tác huy động trẻ ra lớp đặc biệt là trẻ 5 tuổi nhằm từng bước thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển trong giai đoạn mới [H4-4.2-01];

b) Nhà trường phối hợp với các đoàn thể, cha mẹ trẻ để tổ chức các hoạt động lễ hội, sự kiện theo kế hoạch của nhà trường phù hợp với truyền thống của địa phương như: Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương mừng 10/3, tết Nguyên đán, Trung thu [H4-4.2-02].

2. Điểm mạnh

Nhà trường thực hiện tốt công tác phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn cho trẻ.

3. Điểm yếu

Trường chưa phối hợp tốt với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục phát huy việc phối hợp với chủ trường, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể trong việc cải tạo cơ sở vật chất, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn cho trẻ.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1

Kết luận về Tiêu chuẩn 4:

Điểm mạnh nổi bật :

Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh nhiệt tình, tích cực tham gia các hoạt động và phong trào của trường.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong việc thực hiện đường lối chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước, ngành giáo dục trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ. Chủ động tham mưu với chính quyền và phối hợp với các tổ chức, đoàn thể tổ chức các phong trào lễ hội, sự kiện của ngành và địa phương.

Điểm yếu cơ bản :

Ban đại diện Cha mẹ học sinh hoạt động chưa hiệu quả lắm, đa phần là thống nhất với kế hoạch đề ra.

Trường chưa phối hợp tốt với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

Tiêu chuẩn 5: Kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ

Mở đầu:

Việc nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ là mục tiêu cơ bản nhất, là nhiệm vụ hàng đầu của Trường Mầm non Ngày Vui trong suốt thời gian qua nhằm giúp trẻ được phát triển toàn diện về thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm, thẩm mỹ hình thành những nền tảng đầu tiên về nhân cách cho trẻ theo mục tiêu của Chương trình giáo dục mầm non. Đội ngũ giáo viên thực hiện linh hoạt các phương pháp giáo dục, đa dạng về hình thức tổ chức hoạt động tạo nhiều cơ hội cho trẻ thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh. Trẻ được chăm sóc sức khỏe ban đầu và được nhà trường can thiệp những biện pháp phù hợp nên tình trạng suy dinh dưỡng nhẹ cân, thừa cân béo phì được cải thiện. Trẻ đi học chuyên cần và hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

Mức 1:

- a) *Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch;*
- b) *Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành đáp ứng với mục tiêu, yêu cầu của Chương trình giáo dục mầm non, phù hợp điều kiện của địa phương và nhà trường;*
- c) *Định kỳ rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và có điều chỉnh kịp thời, phù hợp.*

Mức 2:

- a) *Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đảm bảo chất lượng;*
- b) *Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, trường mầm non và khả năng, nhu cầu của trẻ.*

Mức 3:

- a) *Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của trường, địa phương;*
- b) *Hàng năm, tổng kết, đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường, từ đó điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

- a) *Nhà trường tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo năm, tháng, tuần và thực hiện đúng kế hoạch đã đề ra; căn cứ theo Văn bản số 01/VBHN-BDGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành Chương trình giáo dục mầm non, Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi [H1-1.8-01];*

b) Căn cứ vào kế hoạch Chương trình giáo dục đã xây dựng từ đầu năm học, trong quá trình thực hiện, giáo viên quan sát đánh giá năng lực của trẻ. Từ đó, giáo viên điều chỉnh và phát triển nội dung chương trình, hoạt động sao cho phù hợp với năng lực, kiến thức, kỹ năng của trẻ sao cho phù hợp với tình hình địa phương và tình hình thực tế của nhóm, lớp [H1-1.8-01];

c) Vào mỗi cuối tháng, cán bộ quản lý nhà trường kiểm tra, nhận xét, đánh giá kế hoạch giáo dục của giáo viên để kịp thời rà soát, điều chỉnh kế hoạch phù hợp mang lại hiệu quả chăm sóc, giáo dục trẻ [H1-1.8-01].

Mức 2:

a) Trường thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non đảm bảo tính linh hoạt, hiệu quả, phù hợp từng lứa tuổi, có nội dung phát triển từng lĩnh vực của trẻ, các hình thức giáo dục đa dạng phù hợp với tình hình địa phương và tình hình thực tế của nhóm, lớp [H1-1.8-01];

b) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non phù hợp với văn hoá của địa phương, đáp ứng khả năng và nhu cầu của trẻ, tích hợp các nội dung giáo dục của địa phương như trò chơi dân gian, làng nghề truyền thống, di tích lịch sử. Giáo viên luôn có ý thức học hỏi, chủ động tìm kiếm, sưu tầm các bài tập trò chơi mới phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ tại nhóm lớp qua mạng internet, qua các sách tài liệu, tổng hợp kế hoạch giáo dục và thực tiễn để ứng dụng vào việc tổ chức các hoạt động giáo dục [H1-1.8-01].

Mức 3:

a) Nhà trường vẫn thực hiện Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, và có tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực, kết hợp với hoàn cảnh tại địa phương và điều kiện của trường. Tuy nhiên việc phát triển chương trình chưa có sự tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới [H1-1.8-01];

b) Hằng năm, nhà trường có thực hiện tổng kết, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục. Từ đó điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ [H5-5.1-01].

2. Điểm mạnh

Nhà trường tổ chức thực hiện tốt Chương trình giáo dục mầm non theo đúng kế hoạch đề ra, có sự theo dõi định kỳ rà soát và đánh giá việc thực hiện Chương trình

giáo dục mầm non để giáo viên có sự điều chỉnh kịp thời, phù hợp với điều kiện, văn hóa địa phương và đáp ứng khả năng, nhu cầu của trẻ góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường.

3. Điểm yếu

Nhà trường chưa có sự tham khảo vào việc phát triển chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục thực hiện tốt và phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, theo đúng kế hoạch đề ra đáp ứng khả năng và nhu cầu của trẻ phù hợp với văn hóa địa phương. Hiệu trưởng phân công phó hiệu trưởng chuyên môn, các tổ trưởng chuyên môn động viên, khuyến khích giáo viên tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực, thế giới và mạnh dạn đưa những nội dung mới, phù hợp với trẻ vào nội dung chương trình nhằm thực hiện tốt yêu cầu về phát triển chương trình giáo dục mầm non.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1

Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ
Mức 1:

a) *Thực hiện linh hoạt các phương pháp, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường;*

b) *Tổ chức môi trường giáo dục theo hướng mở, an toàn; tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm;*

c) *Tổ chức các hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức đa dạng phù hợp với độ tuổi của trẻ và điều kiện thực tế.*

Mức 2:

Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục mầm non, phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế.

Mức 3:

Tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ được xây dựng linh hoạt dựa trên các phương pháp, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện hiện có tại trường theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm. Tùy vào từng độ tuổi mà giáo viên sử dụng linh hoạt các phương pháp, biện pháp khác nhau, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục. Trẻ được trải nghiệm, tìm tòi, khám phá và tích cực tham gia vào các hoạt động một cách hứng thú [H1-1.8-01];

b) Môi trường giáo dục các lớp được tổ chức theo hướng mở tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm, hứng thú tích cực. Trẻ có cơ hội tìm tòi khám phá, thể hiện ý tưởng sáng tạo để tạo ra sản phẩm theo ý thích [H5-5.2-01];

c) Các hoạt động giáo dục được tổ chức đa dạng phong phú phù hợp với đặc điểm phát triển và điều kiện của trường. Ngoài giờ học trên lớp, nhà trường còn tổ chức các chương trình lễ hội, các sự kiện theo thực tế xã hội như: Ngày của Mẹ, Ngày Gia đình Việt Nam; các buổi tham quan phù hợp cho các lứa tuổi đều được tham gia. Qua đó, trẻ được phát triển về tình cảm kỹ năng xã hội, rèn luyện sự tự tin, khéo léo, phát triển năng khiếu cá nhân như múa, hát, đóng kịch [H5-5.2-01].

Mức 2:

Nhà trường thường xuyên tổ chức các buổi học ngoại khóa giúp trẻ được trải nghiệm thực tế, tạo điều kiện tối đa để trẻ được thực hành khám phá môi trường xung quanh. Một số giáo viên ứng dụng những phần mềm đa dạng nhằm hỗ trợ trẻ hoạt động tích cực [H5-5.2-01].

Mức 3:

Giáo viên xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp phù hợp với nhu cầu, khả năng và kích thích hứng thú của trẻ. Đảm bảo việc tổ chức môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm nhằm tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”, dựa trên hứng thú, nhu cầu của trẻ; tôn trọng và phát huy được khả năng, thể mạnh của mỗi trẻ; tạo điều kiện giúp mỗi đứa trẻ đều có cơ hội tốt nhất để phát triển. Tuy nhiên, một số giáo viên chưa có sự đầu tư về nội dung, phương pháp trong việc tổ chức cho trẻ trải nghiệm [H5-5.2-01].

2. Điểm mạnh

Nhà trường tổ chức tốt các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ theo kế hoạch đề ra đạt hiệu quả, có tạo môi trường vật chất khuyến khích trẻ tự do vui chơi, trải nghiệm.

3. Điểm yếu

Một số giáo viên chưa có sự linh hoạt trong việc lựa chọn phương pháp tổ chức cho trẻ trải nghiệm

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm 2024-2025, nhà trường đề xuất thay đổi, bổ sung các đồ dùng, đồ chơi mới trong lớp và ngoài trời nhằm tạo sự đổi mới và hứng thú cho trẻ trong hoạt động, tiếp tục duy trì và phát huy khả năng tổ chức các hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức đa dạng phù hợp với độ tuổi của trẻ và điều kiện thực tế. Hiệu trưởng chỉ đạo phó hiệu trưởng chuyên môn, các tổ trưởng chuyên môn trong các buổi họp khối đưa các nội dung về việc tổ chức các hoạt động cho trẻ dưới hình thức trải nghiệm dưới dạng buổi hội thảo, giúp

giáo viên đề xuất những ý kiến hay khi thiết kế các hoạt động cho trẻ, tổ chức các giờ học với chuyên đề về phương pháp trải nghiệm

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1.

Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe

Mức 1:

a) Nhà trường phối hợp với cơ sở y tế địa phương tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ;

b) 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định;

c) Ít nhất 80% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.

Mức 2:

a) Nhà trường tổ chức tư vấn cho cha mẹ trẻ hoặc người giám hộ về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ;

b) Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, đảm bảo theo quy định;

c) 100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.

Mức 3:

Có ít nhất 95% trẻ khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng phát triển bình thường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Hằng năm, nhà trường phối hợp với Bệnh viện Quận 8 tổ chức khám sức khỏe cho trẻ. Ngoài ra, nhà trường phối hợp chặt chẽ với Trạm Y tế phường 04 thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe và tuyên truyền phòng chống dịch bệnh [H5-5.3-01];

b) Nhà trường có 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, cân đo chiều cao, cân nặng theo quy định. 100% trẻ được đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tang trưởng trong sổ theo dõi sức khỏe trẻ [H5-5.3-01];

c) Hằng năm, nhà trường có xây dựng kế hoạch, đề ra các biện pháp cụ thể phòng chống trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ; 100% trẻ em thừa cân, béo phì tăng cường lượng vận động, ăn thêm rau xanh nhằm hạn chế tăng cân cho trẻ. Tình trạng trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được cải thiện so với đầu năm học [H5-5.3-02].

Mức 2:

a) Nhà trường có tư vấn cho cha mẹ trẻ về tình trạng dinh dưỡng, sức khỏe trẻ qua sổ liên lạc hàng tuần, qua thông báo tình hình sức khỏe sau đợt khám, tư vấn tiêm chủng tuyên truyền qua các buổi họp cha mẹ học sinh; giáo viên, nhân viên y tế trực tiếp tư vấn trao đổi cùng cha mẹ trẻ qua các giờ đón trả trẻ; tuyên truyền về sức khỏe qua bảng tin trường, lớp [H5-5.3-02];

b) Nhà trường sử dụng phần mềm dinh dưỡng của công ty Vietec để xây dựng thực đơn, tính khẩu phần dinh dưỡng cho trẻ. Khẩu phần dinh dưỡng cân đối, bao gồm 02 bữa chính, 01 bữa phụ trong ngày và đạt năng lượng cơ cấu từng bữa ăn theo qui định. Thực đơn được xây dựng đa dạng, phong phú, hài hòa, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng cho trẻ, đảm bảo theo quy định. Nhà trường ký hợp đồng với các công ty cung cấp thực phẩm đảm bảo yêu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm [H5-5.3-02];

c) Đầu năm, phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng đã xây dựng kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì, qua đó đưa ra nhiều biện pháp nhằm đảm bảo sức khỏe cho trẻ, giúp giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì. Thông qua kết quả đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ đầu năm, học kì I, cuối năm học có 100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp [H5-5.3-02].

Mức 3:

Năm học 2024-2025 trường có 90/95 tỷ lệ 95% trẻ em khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng phát triển bình thường [H5-5.3-01]; [H5-5.3-02].

2. Điểm mạnh

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Y tế Quận 8, Trạm Y tế phường 04 để chăm sóc sức khỏe cho trẻ; tổ chức tốt việc tư vấn cho cha mẹ trẻ em hoặc người giám hộ về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất, tinh thần của trẻ em và bộ phận chuyên môn, giáo viên có kế hoạch can thiệp bằng những biện pháp phù hợp nhằm giúp trẻ cải thiện tình trạng dinh dưỡng nên tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì giảm so với đầu năm.

3. Điểm yếu

Tình trạng trẻ thừa cân- béo phì chưa được giảm nhiều so với đầu năm học.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024-2025, nhà trường tiếp tục phối hợp tốt với Bệnh viện Quận 8, Trạm Y tế phường 04 trong việc bảo vệ sức khỏe cho trẻ; khuyến khích giáo viên tăng cường thêm vận động và trao đổi với cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng, vận động tại nhà cho trẻ thừa cân, béo phì; nâng cao nhận thức cho giáo viên về cách hỗ trợ trẻ thừa cân béo phì được phục hồi tốt thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1.

Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục

Mức 1:

a) Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 85% đối với trẻ 5 tuổi, 80% đối với trẻ dưới 5 tuổi;

b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 85%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 80%;

c) Trẻ khuyết tật học hòa nhập được theo dõi thông qua kế hoạch giáo dục cá nhân. Trẻ khuyết tật học hòa nhập, trẻ có hoàn cảnh khó khăn được nhà trường quan tâm và thực hiện đầy đủ các chế, chính sách theo quy định.

Mức 2:

a) Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 95% đối với trẻ 5 tuổi, 90% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi;

b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 95%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90%;

c) Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất 80%.

Mức 3:

a) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 97%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 95%;

b) Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất 85%.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

a) Nhà trường luôn tạo tâm thế tốt, hứng thú để trẻ đến trường: xây dựng môi trường thân thiện, thay mới đồ dùng đồ chơi ngoài trời, các lớp thoáng mát; thay đổi trang trí lớp thường xuyên theo từng chủ đề, sự kiện, tạo cảm giác thoải mái, vui vẻ cho trẻ khi đến trường, tỷ lệ chuyên cần của trẻ 05 tuổi đạt 95%, trẻ dưới 05 tuổi đạt 92% [H1-1.5-02].

b) Trường thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục mầm non và nâng cao chất lượng giáo dục, trẻ 05 tuổi được chuẩn bị một cách đầy đủ tâm thế vào lớp Một. Cuối năm học, trường có 20/20 trẻ đạt tỷ lệ 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non năm học 2023-2024 [H5-5.4-01];

c) Trong những năm vừa qua, nhà trường chưa có trường hợp trẻ khuyết tật học hòa nhập [H1-1.5-01].

Mức 2:

a) Hằng năm, giáo viên phối hợp phụ huynh để nắm bắt tình hình trẻ nên trẻ đi học khá đều. Tỷ lệ chuyên cần đạt tỉ lệ cao: tỷ lệ trẻ các lớp 5 tuổi đạt chuyên cần trên 95%, đối với các độ tuổi khác đạt được 92% [H1-1.5-01]. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng trẻ đi học trễ và nghỉ học không xin phép.

b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt 100% [H5-5.4-01];

c) Trường không có trẻ khuyết tật học hòa nhập nên không đánh giá.

Mức 3:

a) Từ năm 2019 đến nay, tỷ lệ trẻ 05 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt 100% [H5-5.4-01];

b) Trường không có trẻ khuyết tật học hòa nhập nên không đánh giá.

2. Điểm mạnh

Trẻ đi học đều đặn, chuyên cần đạt được tỷ lệ cao. Trẻ hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non 5 tuổi với tỷ lệ 100%.

3. Điểm yếu:

Trẻ vẫn còn tình trạng đi học trễ và nghỉ học không xin phép.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024-2025 nhà trường tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc và giáo dục trẻ. Xây dựng nội dung, phương pháp chăm sóc, giáo dục phù hợp để tạo cho trẻ hứng thú và niềm vui mỗi ngày đến trường, giúp cho tỷ lệ chuyên cần của trẻ tăng cao. Trường tiếp tục giữ vững tỷ lệ phổ cập trẻ 5 tuổi ra lớp và tỷ lệ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non. Ngoài ra, hiệu trưởng chỉ đạo cho các giáo viên trao đổi rõ với phụ huynh về từng trường hợp và khuyến khích phụ huynh cho bé đến trường sớm hơn.

5. Tự đánh giá: đạt Mức 1.

Kết luận về Tiêu chuẩn 5:

Điểm mạnh nổi bật:

Nhà trường có thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch, đảm bảo chất lượng, có phát triển chương trình phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và địa phương. Công tác đánh giá rút kinh nghiệm được tiến hành thường xuyên.

Nhà trường tổ chức tốt các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ theo kế hoạch đề ra đạt hiệu quả, có tạo môi trường vật chất khuyến khích trẻ vui chơi, trải nghiệm.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với cơ sở y tế địa phương để chăm sóc sức khỏe trẻ định kỳ hằng năm, tổ chức theo dõi sức khỏe trẻ tốt, các biện pháp can thiệp trẻ suy dinh dưỡng đạt hiệu quả.

Trẻ đi học đều đặn, chuyên cần đạt được tỷ lệ cao. Tỷ lệ trẻ hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non cao hơn chỉ tiêu đề ra.

Điểm yếu cơ bản:

Một số giáo viên chưa có sự đầu tư, sáng tạo trong việc tổ chức cho trẻ trải nghiệm, tạo điều kiện cho trẻ vui chơi, khám phá phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ, chưa linh hoạt, mạnh dạn trong việc phát triển chương trình mầm non.

Việc phát triển chương trình chưa có sự tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới.

Tỷ lệ giảm trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân-béo phì chưa cao.

Phần III. KẾT LUẬN CHUNG

Việc thực hiện báo cáo tự đánh giá đã giúp Trường Mầm non Ngày Vui khẳng định với cha mẹ trẻ, ban ngành đoàn thể, các cơ quan quản lý về chất lượng giáo dục của đơn vị. Với tinh thần trách nhiệm, sự cầu tiến, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đã đánh giá được những ưu điểm cũng như những tồn tại để có kế hoạch cải tiến, khắc phục nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ ngày càng tốt hơn. Trường Mầm non Ngày Vui có cơ cấu tổ chức bộ máy nhà trường chặt chẽ, hợp lý, phát huy được nguồn lực cũng như sức mạnh đảm bảo cho việc điều hành tổ chức các hoạt động trong nhà trường đạt hiệu quả cao. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường an tâm công tác, có tinh thần học tập nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, có ý thức trách nhiệm để hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng cho nhu cầu tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, luôn đảm bảo nhu cầu làm việc ở các bộ phận. Nhà trường tiếp tục phối hợp tốt với cha mẹ trẻ hỗ trợ nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, chủ động tham mưu với cấp lãnh đạo, các ban ngành đoàn thể góp phần cùng nhà trường xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn. Nhà trường đạt được những kết quả cụ thể về các tiêu chí như sau:

- Số lượng các tiêu chí đạt ở mức 1:
 - + Các tiêu chí đạt yêu cầu: 22/22, tỷ lệ: 100%
 - + Các tiêu chí không đạt yêu cầu: 00/22, tỷ lệ: 0%
- Số lượng các tiêu chí đạt ở mức 2:
 - + Các tiêu chí đạt yêu cầu: 12/21, tỷ lệ: 57,1%
 - + Các tiêu chí không đạt yêu cầu: 09/21, tỷ lệ: 42,9%
- Số lượng các tiêu chí đạt ở mức 3:
 - + Các tiêu chí đạt yêu cầu: 0/15, tỉ lệ 0%
 - + Các tiêu chí không đạt yêu cầu: 0/15, tỉ lệ 0%

- Mức đánh giá của trường Mầm non: Mức 1.

Trường Mầm non Ngày Vui xin đề nghị công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 1 .

Trên đây là toàn bộ báo cáo tự đánh giá chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục của trường Mầm non Ngày Vui về công tác kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 1. Nhà trường kính mong nhận được sự chỉ đạo sâu sát, sự quan tâm, giúp đỡ và hướng dẫn của các cấp quản lý, đóng góp ý kiến để trường tiếp tục phát huy những điểm mạnh, khắc phục những điểm yếu, giúp nhà trường ngày càng hoàn thiện và hoạt động có hiệu quả hơn./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 11 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Thị Bội Nhu